

Hà Nội, ngày 07 tháng 7 năm 2022

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  
**ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG NHÌ**  
**“Về thành tích xuất sắc trong công tác phát huy giá trị**  
**tài liệu lưu trữ quốc gia”**

**Đơn vị đề nghị khen thưởng: Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước**

**I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

- Tên đơn vị: Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước, Bộ Nội vụ.
- Địa điểm trụ sở: Số 12 phố Đào Tấn, Công Vi, Ba Đình, Hà Nội.

**1. Tóm tắt quá trình thành lập**

Ngày 04/9/1962, Hội đồng Chính phủ đã ban hành Nghị định số 102/CP thành lập Cục Lưu trữ Phủ Thủ tướng có nhiệm vụ giúp Hội đồng Chính phủ quản lý công tác lưu trữ của Nhà nước, trực tiếp quản lý Kho Lưu trữ trung ương (nay là các Trung tâm Lưu trữ quốc gia) và huấn luyện, đào tạo, quản lý cán bộ ngành lưu trữ. Trải qua quá trình gần 60 năm hoạt động, Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước đã có những thay đổi về tên gọi, chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức:

Ngày 11/12/1982, Hội đồng Nhà nước đã thông qua Pháp lệnh bảo vệ tài liệu lưu trữ quốc gia. Ngày 01/3/1984, Hội đồng Bộ trưởng cũng đã ban hành Nghị định số 34/HĐBT quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Lưu trữ Nhà nước và theo đó, Cục Lưu trữ Phủ Thủ tướng được đổi tên thành Cục Lưu trữ Nhà nước trực thuộc Hội đồng Bộ trưởng.

Từ năm 1992, theo yêu cầu tinh giản bộ máy Nhà nước, Chính phủ đã giao cho Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ quản lý Cục Lưu trữ Nhà nước và theo Công văn số 361/TCCP-TC ngày 17/5/1997 của Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 06/CP ngày 27/10/1992 của Chính phủ, Cục Lưu trữ Nhà nước tiếp tục thực hiện chức năng giúp Chính phủ quản lý công tác lưu trữ trong phạm vi cả nước và trực tiếp quản lý tài liệu lưu trữ có ý nghĩa quốc gia.

Ngày 04/01/2001, Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua Pháp lệnh lưu trữ quốc gia nhằm đáp ứng yêu cầu của công cuộc đổi mới đất nước. Căn cứ Pháp lệnh lưu trữ quốc gia năm 2001 và Nghị định số 45/2003/NĐ-CP ngày 09/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ, ngày 01/9/2003, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 177/2003/QĐ-TTg quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước trực thuộc Bộ Nội vụ.

## 2. Chức năng, nhiệm vụ

Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước là cơ quan hành chính trực thuộc Bộ Nội vụ, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Nội vụ quản lý nhà nước về văn thư, lưu trữ trong phạm vi cả nước; quản lý tài liệu lưu trữ quốc gia và thực hiện các dịch vụ công về văn thư, lưu trữ theo quy định của pháp luật.

Nhiệm vụ của Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước được quy định: Trình Bộ trưởng Bộ Nội vụ xem xét, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật; chiến lược, đề án, dự án, quy hoạch, kế hoạch dài hạn; tiêu chuẩn, quy trình, quy định và định mức kinh tế - kỹ thuật về văn thư lưu trữ; Tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Nội vụ thực hiện quản lý nhà nước về công tác văn thư, lưu trữ; Thực hiện các nhiệm vụ theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và quy định của pháp luật.

Tại thời điểm hiện nay, cơ cấu tổ chức của Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước gồm:

- 04 Lãnh đạo Cục (01 Cục trưởng, 03 Phó Cục trưởng).
- 6 đơn vị chức năng giúp Cục trưởng quản lý nhà nước bao gồm:
  - + Văn phòng Cục
  - + Phòng Kế hoạch – Tài chính .
  - + Phòng Tổ chức – Cán bộ
  - + Phòng Nghiệp vụ Văn thư – Lưu trữ
  - + Phòng Quản lý tài liệu lưu trữ nhà nước.
  - + Phòng Hợp tác quốc tế và Quản lý khoa học
- 7 đơn vị sự nghiệp thuộc Cục bao gồm:
  - + 4 Trung tâm Lưu trữ quốc gia I, II, III và IV

- + Trung tâm Lưu trữ quốc gia tài liệu điện tử
- + Trung tâm Khoa học kỹ thuật Văn thư – Lưu trữ
- + Trung tâm Bảo hiểm tài liệu lưu trữ quốc gia

Số lượng biên chế của Cục gồm 454 người, trong đó có 54 biên chế công chức hành chính, 9 công chức sự nghiệp và 391 viên chức.

Đảng bộ Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước có 189 đảng viên, trong đó 178 đảng viên chính thức, 11 đảng viên dự bị. Các đồng chí trong Đảng uỷ và các chi uỷ đều là Lãnh đạo Cục và Lãnh đạo các đơn vị thuộc Cục thuận lợi trong việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị thống nhất, tập trung.

Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước trực thuộc Công đoàn, Đoàn Thanh niên và Hội Cựu chiến binh Bộ Nội vụ.

## II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

### 1. Về công tác quản lý tài liệu lưu trữ quốc gia

Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước đang quản lý trực tiếp 4 Trung tâm Lưu trữ quốc gia nơi lưu giữ, bảo quản hơn 33.000 mét giá tài liệu với khoảng gần 1.000 phong/sưu tập tài liệu. Trong đó:

- Khối tài liệu Hán - Nôm (tài liệu Châu bản, Mộc bản triều Nguyễn, Địa bạ, Sổ bộ và các sưu tập tài liệu Hán - Nôm khác) gần 2.000 mét giá, gồm: Mộc bản triều Nguyễn: 34.619 tấm; Châu bản triều Nguyễn: 743 tập; Địa bạ triều Nguyễn: 17.000 tập; Nha Kinh lược Bắc Kỳ: 3.525 tập; Nha huyện Thọ Xương: 676 tập; Tài liệu Sổ bộ Hán - Nôm Nam bộ; Các sưu tập tài liệu như tài liệu Hương Khê, tài liệu Vĩnh Linh, Sổ đình...

- Khối tài liệu tiếng Pháp (1858 - 1954) gần 9.000 mét giá, gồm: Tài liệu hành chính của các cơ quan cấp Đông Dương, cấp kỳ (Bắc Kỳ, Trung Kỳ, Nam Kỳ), cấp tỉnh; Khối tài liệu kỹ thuật (xây dựng cơ bản) gồm gần 150 công trình kiến trúc như các dinh thự trụ sở làm việc, bệnh viện, trường học, công trình thủy lợi, công trình giao thông trên cả ba miền Bắc, Trung, Nam; Hơn 20.000 bản đồ của Sở Địa dư Đông Dương, bản đồ hành chính các tỉnh.

- Tài liệu của chính quyền thân Pháp (từ năm 1946 đến năm 1954) gần 1.000 mét giá.

- Khối tài liệu thuộc chế độ Việt Nam Cộng hòa ở miền Nam Việt Nam (1954 - 1975): 7.150 mét giá, bao gồm tài liệu hình thành trong quá trình hoạt động của các cơ quan, tổ chức của chính quyền Sài Gòn, như Phủ Tổng thống Đệ nhất và Đệ nhị Cộng hòa, Phủ Thủ tướng Việt Nam Cộng hòa và các cơ quan, tổ chức trực thuộc các Bộ, ngành trung ương.

- Khối tài liệu của các cơ quan, tổ chức quản lý nhà nước ở trung ương và một số địa phương từ tháng Tám năm 1945 đến nay thuộc nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam: gần 12.500 mét giá, bao gồm: Tài liệu hành chính hình thành trong quá trình hoạt động của các cơ quan, tổ chức trung ương của Nhà nước Việt Nam; Tài liệu khoa học kỹ thuật hình thành trong quá trình xây dựng các công trình trọng điểm quốc gia và các công trình quan trọng khác như: Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đường dây 500 KV Bắc Nam, Thủy điện Hòa Bình, Cầu Thăng Long, cầu Chương Dương, cầu Bến Thủy...; Tài liệu địa giới hành chính các tỉnh, thành phố của cả nước và các loại bản đồ khác.

- Khối tài liệu nghe nhìn, gồm: Tài liệu ảnh: khoảng 300.000 tấm; Tài liệu phim điện ảnh: 362 cuốn (khoảng 500 giờ chiếu); Tài liệu ghi âm: khoảng 10.000 giờ phát; Tài liệu ghi hình: 271 cuốn (khoảng 540 giờ chiếu).

- Khối tài liệu xuất xứ cá nhân, gồm: Tài liệu của gần 120 cá nhân tiêu biểu trong các lĩnh vực như văn hóa nghệ thuật, hoạt động chính trị, nghiên cứu khoa học và các dòng họ nổi tiếng;

- Khối tư liệu bổ trợ tài liệu lưu trữ Hán - Nôm và tiếng Pháp.

Những tài liệu này được viết bằng các ngôn ngữ Hán, Hán - Nôm, Pháp, Anh, Việt... trên các vật mang tin như: giấy, ảnh, băng từ, gỗ... được hình thành trong quá trình hoạt động của các cơ quan, tổ chức trung ương thuộc các chế độ khác nhau; của các cá nhân, gia đình, dòng họ tiêu biểu. Những tài liệu lưu trữ này phản ánh toàn bộ đời sống kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội Việt Nam từ thế kỷ XIX. Đây chính là di sản của dân tộc, là nguồn sử liệu chính xác, đóng vai trò hết sức quan trọng trong việc nghiên cứu, hoạch định chính sách, chiến lược phục vụ xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội phản ánh toàn bộ lịch sử hình thành, phát triển cũng như đời sống chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, bảo vệ chủ quyền của đất nước.

## 2. Về công tác phát huy giá trị tài liệu lưu trữ quốc gia

Thực hiện Thông đạt số 01-C/VP ngày 03/01/1946 Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định “Tài liệu có giá trị đặc biệt trên phương diện kiến thiết quốc gia”. Tài liệu lưu trữ là di sản văn hóa của dân tộc và là tài sản đặc biệt của quốc gia, chứa đựng những thông tin phong phú, có độ tin cậy cao, phản ánh một cách toàn diện, trung thực mọi mặt của đời sống xã hội, có ý nghĩa to lớn trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Trong 60 năm qua, Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước đã chỉ đạo các Trung tâm Lưu trữ quốc gia thực hiện tốt việc thu thập, chỉnh lý, bảo quản an toàn và tổ chức sử dụng tổ chức sử dụng có hiệu quả tài liệu lưu trữ quốc gia. Đặc biệt, công tác tổ chức sử dụng và phát huy giá trị tài liệu lưu trữ đã được phát huy mạnh mẽ, góp phần đưa giá trị tài liệu lưu trữ quốc gia phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Có thể nói, với một khối tài liệu lưu trữ rất lớn đang được bảo quản tại các Trung tâm Lưu trữ quốc gia hết sức đa dạng, phong phú cả về nội dung, hình thức và là nguồn sử liệu rất có giá trị, đã và đang được tổ chức khai thác, sử dụng có hiệu quả để phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc và giới thiệu đưa đến với công chúng. Đặc biệt nhất phải kể đến Khối tài liệu Mộc bản triều Nguyễn (bảo quản tại Trung tâm Lưu trữ quốc gia IV) được UNESCO công nhận là Di sản tư liệu thế giới (năm 2009); Khối tài liệu Châu bản triều Nguyễn (bảo quản tại Trung tâm Lưu trữ quốc gia I) được UNESCO công nhận là Di sản tư liệu thế giới (năm 2017) và Tập Sắc lệnh của Chủ tịch Chính phủ Lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa giai đoạn 1945 - 1946 (bảo quản tại Trung tâm Lưu trữ quốc gia III) được Thủ tướng Chính phủ công nhận là Bảo vật quốc gia (năm 2016).

Nhằm phát huy giá trị của khối di sản tư liệu quý giá này, Lãnh đạo Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Cục xây dựng kế hoạch giới thiệu, quảng bá, phát huy giá trị Di sản bằng nhiều hình thức và đã đạt được những kết quả nhất định.

Với Khối tài liệu Mộc bản triều Nguyễn và Châu bản triều Nguyễn

+ Biên soạn, xuất bản 12 ấn phẩm: Văn bản quản lý nhà nước triều Nguyễn; Chính sách cải lương qua tài liệu và tư liệu lưu trữ; Quốc sử quán qua Châu bản triều Nguyễn; Cuộc kháng chiến chống Pháp ở Nam kỳ và Đồng Tháp qua Châu bản triều Nguyễn; Dấu tích kinh thành Huế qua Châu bản triều Nguyễn; Châu bản

triều Nguyễn - Di sản tư liệu thế giới; Di sản Châu bản triều Nguyễn; Danh tướng Nguyễn Công Nhân qua Châu bản triều Nguyễn; Nghề đóng tàu thuyền dưới triều Nguyễn qua Châu bản; Tổng tập Công thần triều Nguyễn qua tài liệu Mộc bản - Di sản tư liệu thế giới; Khoa bảng Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình qua tài liệu Mộc bản - Di sản tư liệu thế giới; Quốc hiệu và Kinh đô nước Việt trong Mộc bản Triều Nguyễn - Di sản tư liệu thế giới...

+ Tổ chức trưng bày 15 cuộc triển lãm giới thiệu tài liệu Châu bản triều Nguyễn: Văn bản hành chính nhà nước qua Châu bản triều Nguyễn; Văn thư triều Nguyễn qua Châu bản - Di sản tư liệu Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương của UNESCO; Tài liệu Châu bản, Mộc bản - Những giá trị lịch sử từ ký ức; Lịch sử hình thành tỉnh Đồng Tháp; Dấu ấn Hội An - Quảng Nam qua Di sản tư liệu Châu bản - Mộc bản; Quốc hiệu và kinh đô Việt Nam qua các thời kỳ; Thái Y viện triều Nguyễn qua Châu bản; Quan xưởng triều Nguyễn qua Châu bản; Thư pháp của các Hoàng đế nhà Nguyễn; Cung đình đón Tết và 10 cuộc trưng bày, triển lãm giới thiệu về tài liệu Mộc bản triều Nguyễn tại Đà Lạt, Huế, Đồng Tháp, Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Quảng Nam, Côn Đảo (tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu), Đà Nẵng, Thanh Hóa, Nghệ An;

+ Xây dựng nội dung Khu trưng bày cố định “Châu bản triều Nguyễn - Di sản tư liệu thế giới” với 02 phần mềm tra cứu hỗ trợ trưng bày;

+ Tổ chức 02 cuộc hội thảo, tọa đàm: “Bảo tồn và phát huy giá trị các Di sản của triều Nguyễn” tại Huế; “Cải cách hành chính thời Nguyễn - Giá trị lịch sử và đương đại” tại Hà Nội;

+ Xây dựng 08 phim tài liệu, tư liệu giới thiệu tài liệu Châu bản triều Nguyễn phát sóng trên các kênh truyền hình, cụ thể như sau: phim “Châu bản triều Nguyễn - Nguồn sử liệu quý” thuộc Chương trình Kiến thức cộng đồng (VTV2); phim “Tài liệu lưu trữ quý hiếm - Con đường về nguồn cội” trên Truyền hình Thông tấn xã Vnews; phim “Ký ức triều Nguyễn qua Châu bản” thuộc Chương trình Nẻo về nguồn cội (VTV1); phim “Châu bản triều Nguyễn - Di sản tư liệu thế giới” thuộc Chương trình Tiếng vọng thời gian Truyền hình Quốc hội (3 tập); phim “Từ Châu phê ngẫm về các Hoàng đế nhà Nguyễn” thuộc Chương trình Toàn cảnh Việt Nam (HTV1); chuỗi clip “Đặc sắc bút phê các Hoàng đế nhà Nguyễn” (10 tập); chuỗi clip “Con đường tìm về di tích Huế xưa” (10 tập); chuỗi clip “Những công trình đặc sắc của Huế”, “Những con sông đào dưới thời Nguyễn” và 61 bộ phim, clip quảng bá Mộc bản triều Nguyễn phát trên các

phương tiện truyền thông, trong đó có 01 phim có độ phân giải siêu nét (4K), được gắn phụ đề bằng 06 thứ tiếng (Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc); 60 clip về lịch sử Việt Nam từ sơ sử đến hết triều Trần;

+ Thiết kế và sản xuất các sản phẩm quà tặng, quà lưu niệm (phiên bản, tranh, bút, cốc, quạt...) quảng bá giá trị tài liệu Châu bản, Mộc bản triều Nguyễn;

+ Viết 137 bài giới thiệu tài liệu Châu bản, Mộc bản triều Nguyễn, 74 video clip đăng tải trên các trang fanpage, website của Cục và các kênh truyền thông khác;

+ Trao tặng phiên bản tài liệu Mộc bản triều Nguyễn cho Ủy ban nhân dân các tỉnh Bắc Ninh, Thanh Hóa, Nghệ An và Ban quản lý Khu di tích Nguyễn Du (Hà Tĩnh) và giới thiệu tài liệu Mộc bản triều Nguyễn;

- Với Tập Sắc lệnh của Chủ tịch Chính phủ Lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa giai đoạn 1945 - 1946 được công nhận là Bảo vật quốc gia

Sắc lệnh của Chủ tịch Chính phủ Lâm thời nước Việt Nam DCHH năm 1945-1946 là những bản gốc, độc bản, có hình thức độc đáo, có nhiều bản có bút tích sửa chữa, bổ sung nội dung dưới dạng viết tay và đều có giá trị pháp lý của người có thẩm quyền ban hành văn bản, là thành viên Chính phủ Lâm thời Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (87 Sắc lệnh do Chủ tịch Hồ Chí Minh ký, 25 Sắc lệnh do Bộ trưởng Bộ Nội vụ Võ Nguyên Giáp thay mặt Chủ tịch Chính phủ ký và 6 Sắc lệnh còn lại có bút tích sửa chữa và đánh máy tên Võ Nguyên Giáp).

+ Tổ chức trưng bày, triển lãm Bảo vật quốc gia - Tập sắc lệnh của Chủ tịch Chính phủ Lâm thời nước Việt Nam DCHH năm 1945-1946 tại trụ sở Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước và phối hợp tổ chức trưng bày tại Bảo tàng Lịch sử quốc gia, Bảo tàng Hồ Chí Minh, Bảo tàng Mỹ Thuật, Bảo tàng Lịch sử Quân sự và đặc biệt trưng bày tại tòa nhà Quốc hội phục vụ các kỳ họp Quốc hội, tại Khu Di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh - Phủ Chủ tịch, đã thu hút sự quan tâm của đông đảo các đối tượng độc giả là các đồng chí Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, đại biểu quốc hội, các tầng lớp nhân dân, các đoàn khách trong và ngoài nước... Từ đó, góp phần giúp độc giả có cái nhìn chân thực về tài liệu lưu trữ, và hơn hết, có ý nghĩa, tác dụng quảng bá cho tài liệu lưu trữ quốc gia.

+ Xuất bản 1000 cuốn sách Bảo vật quốc gia Tập Sắc lệnh của Chủ tịch Chính phủ Lâm thời 1945-1946 giới thiệu 117 Sắc lệnh và một số tài liệu lưu trữ quý hiếm; Giới thiệu hơn 150 Sắc lệnh bảo vật quốc gia trong cuốn sách Cách mạng Tháng Tám xây dựng và củng cố chính quyền 1945-1946;

+ Đẩy mạnh việc công bố, giới thiệu giá trị tài liệu lưu trữ trên fanpage, Website của Cục Văn thư và Lưu trữ nước, trên một số báo, tạp chí trong và ngoài ngành); phối hợp và chủ động xây dựng các bộ phim tuyên truyền giới thiệu về các sắc lệnh từ đó góp phần giáo dục tinh thần yêu nước, truyền thống dân tộc...

Song song với việc phát huy giá trị của khối di sản tư liệu quý giá trên, Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước đã thực hiện nhiệm vụ trao trả Hồ sơ, kỷ vật của cán bộ đi B. Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước mà trực tiếp là Trung tâm Lưu trữ quốc gia III hiện lưu giữ khoảng 72.000 hồ sơ, kỷ vật của cán bộ đi B, gồm các loại giấy tờ như giấy khai sinh, chứng minh thư nhân dân, sơ yếu lý lịch, chứng chỉ và bằng cấp chứng nhận trình độ học tập, các quyết định tiếp nhận, bổ nhiệm, chuyển, đơn tình nguyện đi B, bằng khen, giấy khen, thư từ cá nhân... huy hiệu, huân chương, huy chương, phiếu tiết kiệm, công trái, tiền vàng. Đó là toàn bộ hồ sơ, giấy tờ được hình thành trong quá trình hoạt động của cán bộ, công nhân viên thuộc các cơ quan Đảng, Nhà nước và các đoàn thể địa phương được cử vào Nam công tác và từ các cán bộ miền Nam tập kết ra Bắc công tác, an dưỡng, chữa bệnh, sau đó trở về miền Nam (gọi là đi B). Hồ sơ, kỷ vật đi B gửi lại Ủy ban Thống nhất Chính phủ là một phần ký ức quan trọng trong cuộc đời của mỗi cán bộ đi B - những người đã góp phần làm nên lịch sử của cả một dân tộc yêu nước.

Để Hồ sơ, kỷ vật của cán bộ đi B trở về với chính chủ nhân của nó là hết sức cần thiết, thiêng liêng, ý nghĩa và nhân văn sâu sắc, thời gian qua, được sự quan tâm của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Bộ Nội vụ, Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước, sau khi phân loại, sắp xếp, xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý, tra tìm, toàn bộ Danh mục, dữ liệu danh mục và bản sao hồ sơ của cán bộ đi B đã được gửi về Chi cục Văn thư - Lưu trữ các tỉnh trong cả nước, đồng thời có bộ phận chuyên tiếp nhận và phục vụ mọi nhu cầu tra cứu về thông tin hồ sơ của cán bộ đi B tại Trung tâm Lưu trữ quốc gia III. Cùng với đó, Trung tâm Lưu trữ quốc gia III, Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước đã tiến hành các hoạt động quảng bá, tuyên truyền về tinh thần yêu nước, về giá trị của Hồ sơ, kỷ vật của cán bộ đi B như tổ chức Triển lãm hồ sơ, kỷ vật của cán bộ đi B tại Bảo tàng Hồ Chí Minh, tại tỉnh Vĩnh Phúc và tỉnh Quảng Nam, tại Thành cổ Quảng Trị, tại Đồng Tháp và nhiều hoạt động ý nghĩa khác... để hôm nay, nhiều hồ sơ, kỷ vật đã được trở về với chủ nhân của nó, những bức thư, giấy tờ được bảo quản cẩn thận, những kỷ vật được lưu giữ trang trọng... tất cả đã xóa nhòa khoảng cách thời gian và không gian.



Công tác phục vụ độc giả tại phòng Đọc là một trong những hình thức truyền thống, chủ yếu được áp dụng phổ biến nhất trong các lưu trữ quốc gia. Hình thức này mang lại nhiều lợi ích cho cả độc giả. Độc giả được trực tiếp sử dụng nhiều tài liệu lưu trữ, cùng một lúc có thể nghiên cứu nhiều văn bản cần thiết có nội dung liên quan đến nhau; gặp gỡ, trao đổi thông tin với nhân viên lưu trữ và các độc giả khác; sử dụng nhiều loại công cụ tra cứu, tài liệu tham khảo; dễ dàng lựa chọn và sao chụp những tài liệu cần thiết.

Những năm gần đây, lượng độc giả có nhu cầu khai thác tài liệu từ xa có xu hướng tăng. Nhờ việc tương tác qua mạng xã hội, độc giả ở xa có thể tiếp cận được phòng Đọc thuận tiện hơn và phòng Đọc cũng phục vụ được nhu cầu khai thác từ xa nhiều hơn.

Các Trung tâm Lưu trữ quốc gia đã đón tiếp 26.798 lượt độc giả trong nước và nước ngoài đến khai thác sử dụng tài liệu lưu trữ (tăng 3,06% so với thời kỳ 2012 - 2016). Trong giai đoạn thực hiện các biện pháp phòng chống đại dịch COVID-19. Để đáp ứng yêu cầu phục vụ độc giả, các Trung tâm Lưu trữ quốc gia đã khắc phục khó khăn bằng cách tổ chức các hoạt động triển lãm thực tế ảo qua internet.

Công tác biên soạn và xuất bản sách, ấn phẩm lưu trữ từ nguồn thông tin trong tài liệu lưu trữ cũng là một trong những hình thức tổ chức sử dụng tài liệu quan trọng được Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước luôn quan tâm chỉ đạo các Trung tâm Lưu trữ quốc gia thực hiện từ nhiều năm nay với 20 tác phẩm: "Địa danh làng xã Việt Nam qua tài liệu Địa bạ triều Nguyễn" - Tập 1 (Bắc Kỳ); "Cải lương hương chính qua tài liệu và tư liệu lưu trữ"; "Quốc sử quán triều Nguyễn; Cuộc kháng chiến chống Pháp ở Nam kỳ và Đồng Tháp qua CBTN"; "Địa danh làng xã Việt Nam qua tài liệu Địa bạ" (tập 2); "Địa danh làng xã Việt nam qua tài liệu Địa bạ triều Nguyễn" Tập 3, 4; "Kiến trúc Pháp - Đông Dương, những viên ngọc quý tại Hà Nội"; Tái bản cuốn sách "Giáo dục thuộc địa qua tài liệu lưu trữ"; "Lịch sử Phát triển đô thị Sài Gòn – Chợ Lớn thời Pháp thuộc"; "Bảo vật Quốc gia - Tập sắc lệnh của Chính phủ Lâm thời VNDCCH 1945", Nxb Chính trị Quốc gia 2017; "Hội nghị Pari - Cánh cửa đến hòa bình"; "Hội nghị Giơnevơ 1954"; "100 ngày tập kết chuyển quân tại Đồng Tháp"; "Việt Nam - Cu ba"; "Cách mạng Tháng Tám xây dựng và củng cố chính quyền 1945 -1946" (Phối hợp với Nhà xuất bản Chính trị quốc gia); "Chuyến bay tàu vũ trụ A37"; "Chủ tịch Hồ Chí Minh với Quốc hội Việt Nam"; "Đại tướng Võ Nguyên Giáp"; "Sách Quốc hiệu và Kinh đô nước Việt".

Phần lớn sách, ấn phẩm lưu trữ do các Trung tâm Lưu trữ quốc gia công bố, xuất bản là tập hợp các văn bản tiêu biểu được lựa chọn từ khối tài liệu và tư liệu lưu trữ. Đây là những tài liệu gốc cung cấp những dữ liệu chính xác và là cơ sở quan trọng để xác định giá trị chân thực của thông tin, sự kiện; tài liệu được công bố dưới dạng toàn văn, lược trích, tóm tắt nội dung, có hình ảnh minh họa, chú thích nguồn gốc đầy đủ, rõ ràng, chính xác, tạo độ tin cậy cao, thuận lợi cho việc tra cứu. Ngoài ra, Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước đã thực hiện biên tập, viết 1.341 bài viết giới thiệu về tài liệu lưu trữ đăng trên các báo, tạp chí, trang web hoặc làm phim, video, clips nhằm giới thiệu, công bố, quảng bá trên truyền hình, phát thanh, internet... về công tác lưu trữ, nguồn tài liệu lưu trữ, thông tin trong tài liệu lưu trữ...

Trong những năm qua, dưới sự chỉ đạo về chuyên môn của Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước toàn ngành Lưu trữ đã có nhiều cố gắng trong việc bảo vệ, bảo quản an toàn và phát huy giá trị tài liệu lưu trữ quốc gia mà Đảng, Nhà nước giao phó, không ngừng nỗ lực đưa tài liệu lưu trữ phục vụ ngày càng tốt hơn yêu cầu khai thác, sử dụng của các cơ quan, đơn vị và nhân dân. Cụ thể: đã công bố được hàng nghìn hồ sơ với gần một triệu trang tài liệu, tư liệu và hình ảnh lưu trữ thông qua các hoạt động: xuất bản hơn 100 ấn phẩm lưu trữ; tổ chức hơn 100 trưng bày, triển lãm tài liệu lưu trữ ở trong nước và nước ngoài; xây dựng hơn 20 phim tài liệu và gần 300 clip, viết hơn 2.500 bài giới thiệu về tài liệu lưu trữ. Số lượng ấn phẩm, trưng bày, triển lãm, phim, bài viết công bố giới thiệu tài liệu lưu trữ ngày càng tăng; nội dung công bố ngày càng phong phú, đa dạng hơn.

Có thể thấy rằng việc phát huy giá trị của tài liệu lưu trữ quốc gia được thể hiện trên nhiều phương diện phục vụ các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, giáo dục, khoa học... Tài liệu lưu trữ quốc gia là những bằng chứng lịch sử quý giá chứa đựng những thông tin xác thực về nhiều vấn đề, sự kiện thuộc mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, phản ánh thành tựu sáng tạo của nhân dân qua các thời kỳ, góp phần xác lập, bảo vệ chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ đất nước. Những tài liệu này không chỉ có giá trị phục vụ công tác nghiên cứu lịch sử mà còn có giá trị đặc biệt trong thực tiễn xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Vì lẽ đó, việc phát huy giá trị tài liệu lưu trữ quốc gia là thực sự có ý nghĩa thiết thực.

Thực hiện nhiệm vụ “Bảo vệ và phát huy giá trị tài liệu lưu trữ quốc gia” được nêu tại Nghị quyết của Đại hội toàn quốc lần thứ X của Đảng, đặc biệt là từ khi Chỉ thị 05/2007/CT-TTg ngày 02/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo vệ và phát huy giá trị tài liệu lưu trữ ra đời, Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước đã có nhiều hoạt động để tăng cường khai thác, công bố, phát huy giá trị, trưng bày tài liệu lưu trữ tài liệu lưu trữ phục vụ sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và các yêu cầu của nhân dân được nhiều độc giả trong nước cũng như các bạn bè quốc tế ghi nhận và đánh giá cao giá trị của tài liệu lưu trữ đang được bảo quản tại các Trung tâm Lưu trữ quốc gia trực thuộc Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước.

Để đạt được những kết quả trên, Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của đồng chí Bộ trưởng Bộ Nội vụ, các đồng chí Thứ trưởng Bộ Nội vụ; tập thể Lãnh đạo Cục đoàn kết, tâm huyết, phát huy được tinh thần sáng tạo, dân chủ, tạo môi trường tốt cho công chức và người lao động phát huy hết khả năng của mỗi người; toàn thể công chức, viên chức và người lao động có tinh thần trách nhiệm cao, khắc phục khó khăn trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, chấp hành tốt kỷ cương, kỷ luật lao động, các nội quy, quy chế của cơ quan, thực hiện tốt Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Luật phòng chống tham nhũng, Quy chế Dân chủ của cơ quan, nội bộ luôn đoàn kết, trong sạch vững mạnh.

### III. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI 5 NĂM

Năm	Số, ngày tháng quyết định	Mức độ được đánh giá
2017	Quyết định số 2417/QĐ-BNV ngày 26/12/2017 của Bộ Nội vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
2018	Quyết định số 38/QĐ-BNV ngày 14/01/2019 của Bộ Nội vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
2019	Quyết định số 1098/QĐ-BNV ngày 23/12/2019 của Bộ Nội vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
2020	Quyết định số 1128/QĐ-BNV ngày 25/12/2020 của Bộ Nội vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
2021	Quyết định số 3/QĐ-BNV ngày 04/01/2022 của Bộ Nội vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Với những nỗ lực và thành tích đạt được của toàn thể công chức, viên chức, người lao động, Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước kính đề nghị Bộ trưởng Bộ Nội vụ xem xét, trình cấp có thẩm quyền xét tặng thưởng Huân chương Lao động hạng nhì “Về thành tích xuất sắc trong công tác phát huy giá trị tài liệu lưu trữ quốc gia” cho tập thể cho Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước.

Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước trân trọng cảm ơn./.

**Ý KIẾN XÁC NHẬN CỦA THỦ  
TRƯỞNG PHỤ TRÁCH**



**Nguyễn Duy Thăng**

**CỤC TRƯỞNG**



**Đặng Thanh Tùng**